

Bản án số: **93 /2019/HS-ST**

Ngày: 14/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Quyên

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Quang Hoạch và ông Lộc Văn Bậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72 /2019/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1) Nguyễn Minh T, (tên gọi khác: T), sinh năm 1987 tại Bạc Liêu. HKTT và trú tại: Khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn H, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1964. Có vợ Lưu Thị T, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 23/02/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Thủ Đức ngày 23/02/2010.

+ Ngày 8/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Huy Khiêm, ngày 08/6/2014.

Bị cáo bị bắt giam ngày 03/9/2018 về tội Cướp tài sản. (Có mặt).

2) Huỳnh Văn C, sinh năm 1986 tại Đắc Nông. Trú tại: Ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Bảo vệ. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Huỳnh Minh H, sinh năm 1962 và bà: Nguyễn Thị Phương K, sinh năm 1964. Có vợ: Lê Thúy N, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ

sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3) Lý Văn C1, (tên gọi khác: C), Sinh năm 1988 tại Thanh Hóa. HKTT: Khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Hiện trú tại: Ấp 4, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 5/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lý Văn D, sinh năm 1963 và bà: Lê Thị Q, sinh năm 1963. Có vợ: Tổng Thị Hoa H, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

4) Nguyễn Văn C2, (tên gọi khác C2) sinh năm 1977 tại Hà Giang. HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang. Hiện trú tại: Ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Đình C, sinh năm 1947 và bà: Vũ Thị M, sinh năm 1954. Có vợ là Hà Thị Kim Dung, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2018, tại nhà anh Nguyễn Văn C2 ở ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lý Văn C1 đã sử dụng điện thoại Samsung Galaxy S9+ của C1 để đánh bạc dưới hình thức lắc “Bầu cua tôm cá gà nai” bằng trò chơi điện tử “Bầu cua tôm cá 2018” với Nguyễn Văn C2 và một số đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Nguyễn Minh T đến quán của anh C2 tham gia đánh bạc với các đối tượng trên với vai trò làm cái. Lúc 22 giờ 30 phút, Huỳnh Văn C tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên với vai trò con bạc. Hình Thức chơi đánh bạc như sau: Các con bạc đặt cược số tiền vào các ô bầu, cua, tôm, cá, gà, nai trên bàn nhựa. Người cầm cái mở trò chơi trên điện thoại và bấm ra kết quả (Kết quả được phần mềm trò chơi trên điện thoại chọn ngẫu nhiên một trong các biểu tượng bầu, cua tôm, cá, gà nai). Người cầm cái dựa vào kết quả trên điện thoại để so sánh với các ô đặt cược của các con bạc. Nếu con bạc nào trùng kết quả trên điện thoại sẽ thắng và được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đặt cược. Con bạc nào không trùng kết quả trên điện thoại sẽ tính là thua và mất số tiền đặt cược cho người cầm cái. Quá trình điều tra T, C, C1, C2 khai nhận như sau:

1. Nguyễn Minh T tham gia đánh bạc với vai trò cầm cái. T sử dụng số tiền 240.500.000 đồng để đánh bạc (bao gồm 160.500.000 đồng là tiền của T và T vay C số tiền 80.000.000 đồng). T đánh thua hết số tiền 240.500.000 đồng

2. Huỳnh Văn C tham gia đánh bạc với vai trò con bạc. C mang theo 4.000.000 đồng, mượn của những người xung quanh 13.900.000 đồng, mượn

của anh Trần Văn H 90.000.000 đồng. C sử dụng 27.900.000 đồng để đánh bạc. C cho T mượn số tiền 80.000.000 đồng C vay của anh Hoài. Quá trình đánh bạc C đánh thắng số tiền 4.100.000 đồng.

3. Lý Văn C1: 01 điện thoại Samsung Galaxy S9+ sử dụng để đánh bạc là của C1. C1 tham gia đánh bạc với vai trò con bạc. C1 sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng số tiền 300.000 đồng.

4. Nguyễn Văn C2: tham gia đánh bạc với vai trò con bạc. C2 sử dụng số tiền 250.000 đồng và đánh thua hết số tiền 250.000 đồng

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố đối với Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2. Quá trình điều tra T, C, C1, C2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

- Vật chứng vụ án thu giữ : 01 điện thoại Samsung Galaxy S9+; số tiền 32.000.000 đồng (bao gồm 27.900.000 đồng C sử dụng đánh bạc và 4.100.000 đồng C đánh bạc thắng).

Tại bản Cáo trạng số : 102/CT/VKS-TB ngày 15 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố: Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị Tòa tuyên tịch thu xung công 01 điện thoại Samsung Galaxy S9+; số tiền 32.500.000 đồng (bao gồm 27.900.000 đồng C sử dụng đánh bạc và 4.100.000 đồng C đánh bạc thắng ; 200.000 đồng Lý Văn C1 sử dụng đánh bạc và 300.000 đồng C1 đánh bạc thắng).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Minh T từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Qua đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng tháng 8/2018, tại nhà anh Nguyễn Văn C2 ở ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc “Bầu cua tôm cá gà nai” trên điện thoại Samsung S9+ với tổng số tiền 268.850.000 đồng. Như vậy, các bị cáo Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 đã phạm vào tội “Đánh bạc”, với 02 tình tiết định khung “Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên, sử dụng phương tiện điện tử để phạm tội quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ của từng bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, tuy các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn vì không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo T là người cầm cái, trực tiếp thắng thua với các con bạc và sử dụng số tiền 240.500.000 đồng để đánh bạc, nên có mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo Huỳnh Văn C sử dụng số tiền 27.900.000 đồng để đánh bạc, do vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C1 và C2. Các bị cáo C2, C1 tuy sử dụng số tiền ít hơn nhưng cũng tham gia một cách tích cực nên cần có mức hình phạt tương xứng

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 đều có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo T và C đã tự thú hành vi vi phạm của mình nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử vì: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đa số các bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ. Do vậy, có căn cứ chấp nhận giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo và cho bị cáo C, T, C2 được hưởng chế độ án treo là phù hợp thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[7] Về tổng hợp hình phạt tù: bị cáo Nguyễn Minh T đã bị TAND huyện Trảng Bom xét xử theo bản án số: 51/2019/HSST ngày 29/3/2019. Bản án trên đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt trong bản án này là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 32.000.000 đồng bị cáo C sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó 27.900.000 đồng C sử dụng đánh bạc và 4.100.000 đồng C đánh bạc thắng) và 500.000 đồng bị cáo C1 sử dụng vào việc (trong đó 200.000 đồng sử dụng đánh bạc và 300.000 đồng đánh bạc thắng) cần buộc các bị cáo nộp lại để sung vào công quỹ Nhà nước; 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 dùng làm công cụ phạm tội cần tịch thu sung công.

[9] Đối với Trần Văn H cho C mượn số tiền 90.000.000 đồng nhưng anh H không biết C sử dụng vào việc đánh bạc nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Một số đối tượng tham gia đánh bạc chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 58 - Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số: 51/2019/HSST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **10 (mười) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2018.

- Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 321; các điểm i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính** từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Lý Văn C1 01 (một) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai) năm tính** từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C2 01 (một) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai) năm tính** từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Huỳnh Văn C, Lý Văn C1, Nguyễn Văn C2 cho UBND xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng chế độ án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn C phải nộp lại số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước;

Buộc bị cáo Lý Văn C1 phải nộp lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước;

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy S9+ (Điện thoại đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2019).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T, Huỳnh Văn C, Lý Văn C1 và Nguyễn Văn C2 đều phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Quyên

